

TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN (SAMCO)



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Số: 76 /BC-SSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300424088
- Vốn điều lệ: 144.200.000.000 VND (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 144.200.000.000 VND (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)
- Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84.28) 3829 6316 - 38231747
- Số fax: (84.28) 38225067
- Website: saigonshipvn.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): SGS

Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/9/1981:

Công ty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) ra đời theo Quyết định số 189/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành Hồ Chí Minh là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 05/12/1992:

Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 175/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156/HĐBT ngày 07/5/1992), là DNNN thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp quản lý.

Ngày 02/6/1999:

Công ty được chọn để xây dựng Đề án cổ phần hóa theo Quyết định số 3171/QĐ-UB-KT của Ủy ban Nhân dân Thành Hồ Chí Minh. Ngày 15/7/2004: Công ty là Công ty con trực thuộc Công ty Mẹ - Tổng Công ty cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (SAMCO) là Doanh nghiệp Nhà nước

hoạt động theo Luật DNNN (Quyết định số 172/2004/QĐ-UB của UBND TP.Hồ Chí Minh).

Ngày 09/12/2004:

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn được thành lập theo Quyết định số: 6205/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Vận tải biển Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Ngày 22/12/2005:

Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động – Bầu Ban quản lý, Ban kiểm soát theo qui định.

Ngày 14/4/2006:

Công ty được Phòng Đăng ký Kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần lần đầu – Vốn Điều lệ 109 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng Công ty Samco chiếm 51%.

Ngày 01/5/2006:

Công ty chính thức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Đến nay:

Công ty hoạt động theo ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần - thay đổi lần thứ 10 ngày 28/03/2019.

Mã số Doanh nghiệp 0300424088.

Vốn điều lệ 144.200.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng)

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường biển trong và ngoài nước
- Đại lý và môi giới hàng hải cho các tàu trong và ngoài nước;
- Giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế;
- Dịch vụ cung ứng tàu biển;
- Kinh doanh khai thác bãi container, kho chứa hàng trung chuyển;
- Kinh doanh và dịch vụ vận tải thủy nội địa;
- Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô, bằng đường sắt;
- Cho thuê văn phòng.

Địa bàn kinh doanh: Trụ sở hoạt động của Công ty được đặt tại số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Các chi nhánh trực thuộc:

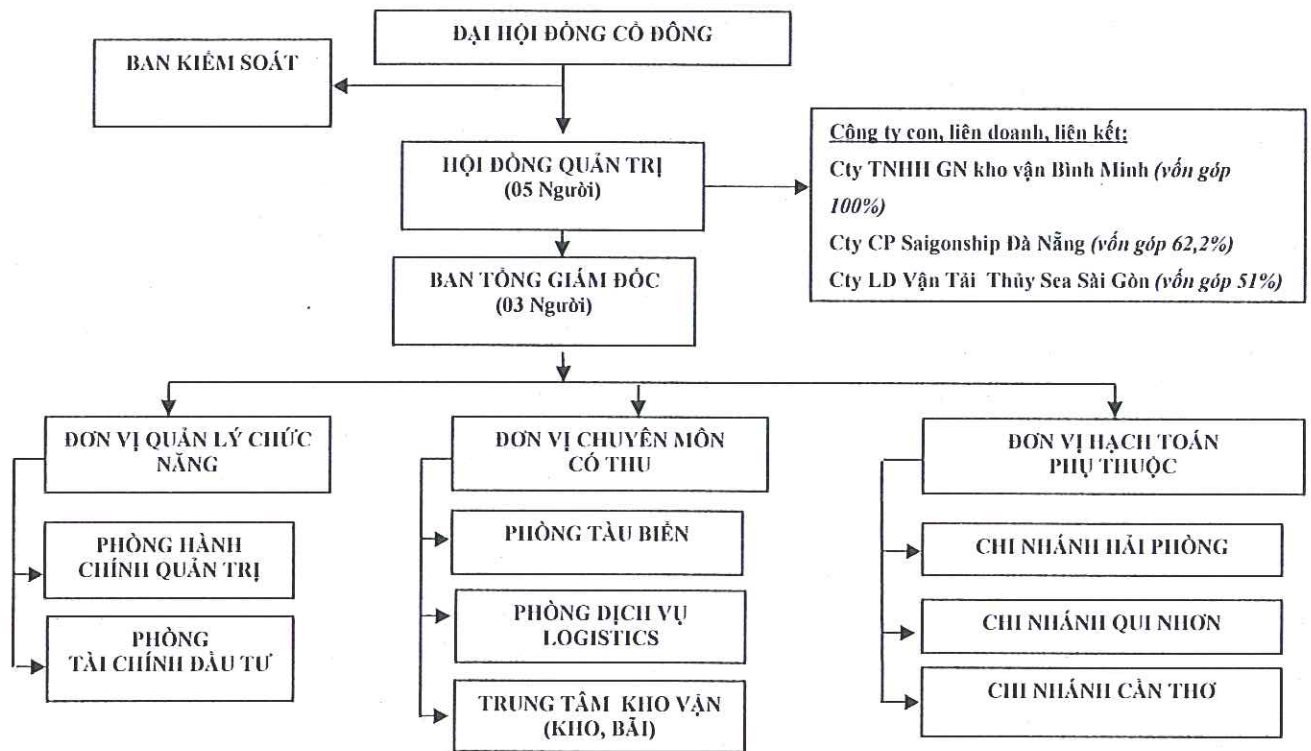
- Chi nhánh Hải Phòng, số 57 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
- Chi nhánh Cần Thơ, số 512/35 Cách Mạng tháng 8, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- Chi nhánh Quy Nhơn, số 15 Hoàng Quốc Việt, P. Thị Nại, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám

đốc.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3 Các công ty con, Công ty liên doanh, liên kết

Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng – Công ty con - Tỷ lệ sở hữu vốn: 62,2%

Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh – Công ty con - Tỷ lệ sở hữu vốn: 100%

Công ty Liên doanh Vận tải thủy Sea Saigon – Công ty liên doanh, liên kết

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: trở thành một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ Logistics.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tập trung và phát triển dịch vụ logistics và dịch vụ hàng hải.
 - Dịch vụ logistics bao gồm: kho, bãi, giao nhận, vận tải thủy nội địa, vận tải đường bộ, khai thuê hải quan.
 - Dịch vụ hàng hải: đại lý tàu biển.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - Luôn quyết tâm giữ môi trường xanh, sạch, đẹp tại nơi làm việc.
 - Tạo công ăn việc làm cho nhiều người lao động.
 - Tập trung đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ tốt, phục vụ tốt cho doanh nghiệp và cho xã hội;

- Tuyên truyền, động viên người lao động tham gia các hoạt động có ích cho xã hội như hiến máu nhân đạo, dọn dẹp khu vực sinh sống, nơi làm việc nhằm góp phần xây dựng một xã hội công bằng, văn minh và tiến bộ.

5. Các rủi ro

❖ Rủi ro về kinh tế chung:

- Ngành nghề Logistics là tích hợp một chuỗi các công đoạn cơ bản (Đóng gói - Vận chuyển - Bảo quản - Phân phối) trong việc dịch chuyển hàng hóa từ nơi sản xuất đến tiêu thụ và ngược lại. Cho nên tác động của nền kinh tế chung đến ngành nghề rất lớn: bất cứ động thái nào của nền kinh tế chung làm thay đổi về Cơ cấu hàng hóa, số lượng hàng hóa, chủng loại hàng hóa, cung - cầu hàng hóa khu vực... đặc biệt là hàng hóa xuất nhập khẩu... sẽ tác động trực tiếp đến ngành nghề kinh doanh nói chung và công ty nói riêng.
- Hoạt động xuất nhập khẩu gắn liền với sự phát triển của nền kinh tế cùng với các chính sách phát triển kinh tế, khi các chính sách kinh tế về xuất nhập khẩu thay đổi sẽ tác động mạnh đến kim ngạch xuất nhập khẩu và từ đó sẽ làm ảnh hưởng đến ngành nghề hoạt động dịch vụ logistics.

❖ Rủi ro về ngành nghề kinh doanh:

- Theo xu hướng toàn cầu hóa cùng với việc Việt Nam gia nhập Tổ chức kinh tế thế giới WTO cũng như các hiệp định thương mại khu vực như: EVFTA, VKFTA, ... sẽ tạo thành một thị trường sôi động trong lĩnh vực Logistics, sự có mặt tham gia của các công ty Logistics nước ngoài dưới hình thức liên doanh, liên kết ... và lợi thế sẽ thuộc về họ: mạng lưới toàn cầu, công nghệ quản trị vốn... khi đó tình hình cạnh tranh sẽ hết sức gay gắt.
- Đối với thị trường trong nước, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Logistics ngày càng gia tăng. Ngoài việc làm đại lý cho các công ty Logistics nước ngoài tại Việt Nam thì việc gia tăng về số lượng các doanh nghiệp trong nước cũng tạo thành một thị trường cạnh tranh gay gắt về mọi khía cạnh: Giá dịch vụ - chất lượng dịch vụ - chia sẻ hoặc thôn tính thị phần.

❖ Rủi ro về chính sách tiền tệ:

- Doanh thu và chi phí từ hoạt động logistics phát sinh ngoại tệ. Nên khi chính sách tiền tệ có sự biến động: chính sách quản lý ngoại hối, tỷ giá... sẽ tác động trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

❖ Rủi ro khác:

- Tính hoàn thiện và thực hiện của hệ thống pháp luật ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp trong nước nói chung và đến Công ty nói riêng.
- Ngoài ra còn có các rủi ro khác như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh... hoặc một số rủi ro do tính đặc trưng của lĩnh vực hoạt động như: bảo hiểm, cướp biển, gian lận thương mại...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	TH 2020/KH 2020
Tổng doanh thu	102.190	102.467	99,73%
Tổng chi phí	67.204	73.935	90,90%
Tổng lãi (lỗ) trước thuế	34.986	28.532	122,62%

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Ông Phạm Văn Hương	Tổng Giám đốc	20-03-2019	
Ông Lê Minh	Phó Tổng Giám đốc	16-05-2016	
Bà Nguyễn Lan Hương	Phó Tổng Giám đốc	19-04-2019	04-07-2020
Ông Bùi Việt Phú	Phó Tổng Giám đốc	04-07-2020	
Ông Phạm Minh Anh	Kế Toán trưởng	02-05-2019	

– Tại ngày 31/12/2020, tổng số nhân viên của Công ty là 78 người (tại ngày 31/12/2019 là 76 người).

– Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 5 ngày/tuần và 8 giờ/ngày. Tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi các đơn vị có thể làm thêm giờ để đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Các chế độ chính sách cho người lao động thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi”: ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã thông qua điều chỉnh dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” tại phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức. Công ty đang từng bước thực hiện chủ trương như xây dựng phương án vốn, nguồn vốn cho dự án; xin điều chỉnh quy hoạch khu đất; thương thảo bồi thường cho các chủ đất thuộc dự án...

b) Dự án mua lại phần vốn góp của các đối tác nước ngoài tại Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (Công ty JVS): ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã thông qua chủ trương dự án mua lại phần vốn góp tại Công ty JVS. Công ty đã hoàn tất dự án, nhận chuyển nhượng phần vốn góp của các đối tác nước ngoài và trở thành Công ty mẹ với 100% vốn điều lệ của Công ty JVS.

c) Các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

Công ty	Địa điểm	Quan hệ
Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	Đà Nẵng, Việt Nam	Công ty con
Công ty Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	TPHCM, Việt Nam	Công ty con
Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn	TPHCM, Việt Nam	Công ty Liên kết

Đầu tư vào công ty con

	31/12/2020	01/01/2020
	VND	VND
(i) Công ty cổ phần Saigonship Đà Nẵng	9.973.000.000	9.973.000.000

(ii) Công ty TNHH liên doanh Giao nhận
kho vận Bình Minh

83.396.581.335

93.369.581.335

9.973.000.000

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0401358956 ngày 21 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp và đăng ký thay đổi ngày 23 tháng 08 năm 2012, vốn góp của Công ty trong Công ty cổ phần Saigonship Đà Nẵng (SSCĐN) là 9.000.000.000 VND, tương đương 56,13% vốn điều lệ. Vốn góp thực tế của Công ty đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 9.773.000.000 VND, tương đương 62,2% trên tổng vốn góp.

Hoạt động chính của doanh nghiệp là vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; đại lý, môi giới, đấu giá; bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; chuẩn bị mặt bằng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, cung ứng và quản lý nguồn lao động; bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; bán lẻ ô tô con; vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; mua bán, cho thuê sửa chữa container. Sản xuất, mua bán romooc.

Trong năm 2020, lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Saigonship Đà Nẵng là 1.718.711.647 đồng đạt 143,65% so với cùng kỳ năm 2019. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 22,97%, với tổng tài sản vào ngày 31/12/2020 là 23.328.055.961 đồng.

(i) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000401 thay đổi lần thứ 3 ngày 29 tháng 12 năm 2014 do Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cấp và chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 30 tháng 6 năm 2009, vốn điều lệ của Công ty TNHH Giao nhận kho vận Bình Minh là 66.000.000.000 VND tương đương 4,000,000 USD, vốn góp của Công ty trong Công ty TNHH Giao nhận kho vận Bình Minh là 33.600.000.000 VND, tương đương 51% vốn điều lệ, tỷ lệ biểu quyết 50%. Công ty đã góp đủ vốn theo Giấy chứng nhận đầu tư. Trong năm, Công ty đã nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của các thành viên khác tại Công ty liên doanh để đạt sở hữu 100% vốn điều lệ.

Hoạt động chính của doanh nghiệp là dịch vụ kho bãi; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa và đường hàng không; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ khai thuê hải quan dịch vụ vận tải container bằng đường bộ; dịch vụ cho thuê bãi chứa container rỗng; dịch vụ hỗ trợ vận tải khác và giám định hàng hóa.

Trong năm 2020, Công ty TNHH Giao nhận kho vận Bình Minh đạt lợi nhuận sau thuế là 4.698.238.047 đồng, đạt 85,88% so với năm 2019. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 2,63%.

Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:

	31/12/2020	01/01/2020
	VND	VND
Công ty TNHH LD Giao nhận kho vận BM	-	33.600.000.000
Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn	18.983.934.769	18.983.934.769

18.983.934.769

52.583.934.769

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2310/GP ngày 11 tháng 2 năm 2003 do Bộ Kế hoạch và đầu tư cấp, vốn góp của Công ty trong Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn là 1,224,000 USD, tương đương 51% vốn điều lệ, tỷ lệ biểu quyết 50%. Công ty liên doanh vận tải thủy Sea Sài Gòn đã ngừng hoạt động từ năm 2009 do hoạt động thua lỗ và đang trong quá trình thực hiện thủ tục phá sản.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	2020/2019
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	212.461.630.590	214.771.252.032	101,09%
Doanh thu thuần	83.655.712.693	89.011.726.960	106,40%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28.949.991.788	34.920.871.610	120,62%
Lợi nhuận khác	368.543.473	65.121.870	17,67%
Lợi nhuận trước thuế	29.318.535.261	34.985.993.480	119,33%
Lợi nhuận sau thuế	24.243.573.759	30.772.792.311	126,93%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	5,87	5,12	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	5,85	5,11	
Nợ ngắn hạn			

4088
TY
HÀN
I BIỂN
GÒN
HỒ CHÍ

<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,16	0,13	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,23	0,19	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	98,94	273,85	
+Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,39	0,41	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,29	0,35	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,17	0,21	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,11	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,35	0,39	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần: Tính đến 31/12/2020, tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 14.420.000 CP

a) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: cổ đông sở hữu từ 5% vốn trở lên gồm:

Stt	Tên cổ đông	31/12/2020		01/01/2020	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn (SAMCO)	7.354.200	51%	7.354.200	51%
2	Cty TNHH MTV Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu	5.396.354	37,42%	5.396.354	37,42%

Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ
I Cổ đông trong nước	493	14.401.950	99,87%
1. Pháp nhân	6	12.759.659	88,48%
2. Thẻ nhân	487	1.642.291	11,39%
II Cổ đông nước ngoài	3	18.050	0,13%
1. Pháp nhân	-	-	-
2. Thẻ nhân	3	18.050	0,13%
Tổng cộng	496	14.420.000	100%

- b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.
- c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện tại không nắm giữ cổ phiếu quỹ, trong năm 2020 công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.
- d) Các chứng khoán khác: không phát sinh.

6. Trách nhiệm với môi trường và xã hội của công ty

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông. Năm 2020, Công ty nộp ngân sách nhà nước 12,749 tỷ đồng, chi trả cổ tức 21,376 tỷ đồng;

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật.

Đóng góp các quỹ xã hội, quỹ vì người nghèo.

Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, nước cho hoạt động của văn phòng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	(%) TH 2020/ TH2019	(%) TH 2020/ KH 2020
1	Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	83.656	89.012	93.247	106,40%	95,46%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và c/c dịch vụ	83.656	89.012	93.247	106,40%	95,46%
4	Giá vốn hàng bán	58.519	58.762	66.941	100,42%	87,78%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và c/c dịch vụ	25.137	30.250	26.305	120,34%	115,00%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	11.502	13.059	9.211	113,54%	141,78%
7	Chi phí tài chính	6	8	10	129,76%	75,00%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	(%) TH 2020/ TH2019	(%) TH 2020/ KH 2020
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	-	-	-	-	-
8	Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.683	8.381	6.979	109,09%	120,09%
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28.950	34.921	8.527	120,62%	122,41%
11	Thu nhập khác	516	119	10	23,03%	1.189,20%
12	Chi phí khác	148	54	5	36,41%	1076,00%
13	Lợi nhuận khác	369	65	5	17,67%	7,68%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29.319	34.986	28.532	119,33%	122,62%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.075	4.213	4.784	83,02%	88,06%
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.244	30.773	23.748	126,93%	129,58%

Công ty chuyển hướng chiến lược và tập trung vào ngành nghề cốt lõi là: Dịch vụ logistic và Dịch vụ hàng hải như: dịch vụ bãi container, dịch vụ kho hàng, Đại lý tàu biển, dịch vụ giao nhận, dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy ... nhằm phát huy thế mạnh lợi thế về cơ sở vật chất, mạng lưới hoạt động của các văn phòng - chi nhánh tại tất cả các cảng trong nước.

Trong năm 2020, Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ Công ty tăng 120,34 % so với thực hiện 2019, vượt 115 % kế hoạch 2020.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

<input type="checkbox"/> Tài sản ngắn hạn:	97.988.410.272
Tiền và các khoản tương đương tiền:	7.975.290.123
Đầu tư tài chính ngắn hạn:	71.800.000.000
Các khoản phải thu:	16.845.085.847
Hàng tồn kho:	244.567.348
Tài sản ngắn hạn khác:	1.123.466.954
<input type="checkbox"/> Tài sản dài hạn:	116.782.841.760
Các khoản phải thu dài hạn:	28.000.000
Tài sản cố định:	6.489.476.822
Bất động sản đầu tư:	3.863.590.946
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:	11.154.066.833
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	93.369.581.335

Tài sản dài hạn khác:	1.878.125.824
-----------------------	---------------

b) Tình hình nợ phải trả:

<input type="checkbox"/> Nợ phải trả:	27.980.631.225
Nợ ngắn hạn:	19.131.631.225
Nợ dài hạn:	8.849.000.000

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2020, Công ty đã ban hành Quy chế quản lý đầu tư, tạo cơ sở cho hoạt động đầu tư đảm bảo đúng quy trình, quy định.

Công tác nhân sự bộ máy dần được kiện toàn, đặc biệt là nhân sự quản lý có sự ổn định hơn so với năm 2019.

4. Kế hoạch phát triển

❖ Hoạt động kinh doanh:

- Với các bộ phận kinh doanh: Giao chỉ tiêu kinh doanh cụ thể về doanh thu, lợi nhuận cho người đứng đầu phụ trách. Xây dựng cơ chế lương thưởng phù hợp nhằm thúc đẩy khuyến khích người lao động.
- Mạnh dạn thay đổi phương thức kinh doanh để đáp ứng yêu cầu phát triển, phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ.
- Đặt ra mục tiêu đánh giá, xác định phân khúc thị trường, khách hàng để phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ. Với dịch vụ được đánh giá là thế mạnh cần được đầu tư và phát huy.
- Xây dựng, giới thiệu, kết nối các dịch vụ của các chi nhánh, công ty con và các cổ đông. Đẩy mạnh và tạo lợi thế trong chuỗi cung ứng dịch vụ logistics, nhằm nâng cao tính hoàn thiện trong hoạt động logistics, nâng cao tính chủ động, năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh, tạo thế mạnh nội tại nhằm mở rộng thị trường và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Xây dựng chỉ tiêu phát triển doanh thu, cắt giảm chi phí, đào tạo đội ngũ sale và phát triển thị trường.
- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ khai thác bãi container: nâng cao dịch vụ sửa chữa, vệ sinh container... trên cơ sở xây dựng các qui trình chặt chẽ, quản lý tốt các hoạt động nhằm mang đến cho khách hàng dịch vụ chuyên nghiệp, tiết kiệm thời gian và chi phí cho khách hàng.
- Hoàn thiện công trình xây dựng bãi chứa container rộng trên diện tích đất 6480m², nâng cao hiệu suất khai thác kỳ vọng.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế người đại diện vốn. Thông qua đại diện vốn của công ty tham gia vào HĐQT/HĐTV và Ban lãnh đạo của các công ty con thực hiện công tác chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát và quản lý tốt nguồn vốn.
- Các phòng ban chức năng phát huy đúng vai trò quản lý, tham mưu, hỗ trợ Ban điều hành trong triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài việc duy trì tốt khách hàng hiện hữu

03
C
C
VẬT
S
7/

và cần phải phát triển thêm khách hàng mới. Tập trung vào các dịch vụ có lợi thế hướng đến chuyên môn hóa hoạt động giao nhận.

- Xây dựng chiến lược Marketing đến 2021 với trọng tâm quảng bá hình ảnh thương hiệu nhằm nâng cao vị thế thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ Logistics.

❖ **Đầu tư phát triển và Nguồn vốn:**

– **Đầu tư tạo tài sản**

- Mở rộng và phát triển kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ bằng việc dự kiến đầu tư cho phòng Logistics với số lượng: 5 – 10 đầu kéo container và thay thế, bổ sung đội xe đầu kéo tại chi nhánh Hải Phòng.

- Hoàn thiện dự án xây dựng bãi chứa container rộng trên diện tích đất 6480m² và đúng với công năng, mục tiêu đầu tư.

- Đầu tư dự án nâng cấp và mở rộng Trung tâm kho vận với diện tích trên 7 ha, vốn trên 367 tỷ. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý khu đất 2110m², mở rộng quỹ đất 11.700 m² của các hộ dân.

– **Đầu tư vào công ty con**

- Đầu tư tăng vốn bằng tài sản đối với Công ty CP Saigonship Đà Nẵng để mở rộng SXKD cho Công ty con.

❖ **Tài chính và Quản trị rủi ro**

- Cập nhật, rà soát và xây dựng, hoàn chỉnh các qui định, qui trình trong đầu tư, mua sắm, thanh toán dịch vụ,...trong mọi hoạt động SXKD của công ty tuân thủ theo qui định của nhà nước.

- Tăng cường kiểm soát chi phí, công nợ...tính tuân thủ các qui định, qui trình trong công tác tài chính kế toán.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý tài chính đảm bảo tính chính xác, nhanh, thống nhất, đồng bộ đối với toàn bộ công ty.

❖ **Tổ chức và nhân lực:**

- Xây dựng các qui trình thực hiện công việc chuẩn (SOP) đối với từng loại hình dịch vụ công việc tạo tiền đề cho việc tuyển dụng, phân công công việc, đánh giá tính hiệu quả công việc. Đồng thời là thước đo chuẩn để sắp xếp, phân công lao động cho phù hợp với kỹ năng và năng lực.

- Tiếp tục tái cơ cấu lại tổ chức bộ máy công ty theo hướng quản trị dọc với phương châm tinh gọn, chuyên nghiệp và phân cấp trách nhiệm trực tiếp và đa chiều.

- Xây dựng các qui trình thực hiện công việc chuẩn (SOP) đối với từng loại hình dịch vụ công việc tạo tiền đề cho việc tuyển dụng, phân công công việc, đánh giá tính hiệu quả công việc. Đồng thời là thước đo chuẩn để sắp xếp, phân công lao động cho phù hợp với kỹ năng và năng lực.

- Xây dựng và phát triển chiến lược đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên cơ sở đào tạo bên ngoài kết hợp với đào tạo nội bộ và đa dạng loại hình như học tập trung, học ngoài giờ... Chú trọng đào tạo cán bộ/ nhân viên tiếp thị với mục tiêu nâng cao và phát triển dịch vụ Logistics.

❖ **Giải pháp công nghệ**

- Tiếp tục nâng cấp hiệu quả việc sử dụng các phần mềm công nghệ vào từng lĩnh vực hoạt động của công ty: Phần mềm kế toán, phần mềm giao nhận, phần mềm quản trị nhân sự, phần mềm khai thác bãi... và phần mềm BES quản trị qua mạng.
- Mạnh dạn tiếp cận và đầu tư các nền tảng công nghệ để nắm bắt, đón đầu và tạo lợi thế cung cấp dịch vụ Logistics.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật.

Đóng góp cho các quỹ xã hội, quỹ vì người nghèo hàng năm.

Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, nước cho hoạt động của văn phòng. Hạn chế việc xả thải trong hoạt động SXKD.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

❖ Các việc làm được

- Luôn bám sát và thực hiện nghiêm các Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Dẫn hoàn thiện tái cấu trúc bộ máy công ty về: cơ cấu, nhân lực, quy định, quy trình... ổn định và phát huy tính chủ động, sáng tạo.
- Áp dụng công nghệ thông tin vào trong việc điều hành và thực hiện công việc hàng ngày nhằm nâng cao tính hiệu quả, tiết kiệm về thời gian, nhân lực... (các phần mềm quản lý nhân sự, kế toán, giao nhận, khai thác bãi, quản trị điều hành...)
- Đảm bảo người lao động ổn định và tăng thu nhập, cũng như việc làm.
- Ổn định và phát triển mạng lưới khách hàng với các hợp đồng dài hạn 2-3 năm tạo thế bền vững cho sự phát triển của công ty.
- Giao dịch cổ phiếu của các cổ đông trên sàn giao dịch UpCom đang trên đà đi lên về giá và lượng giao dịch.

❖ Các việc chưa làm được

- Việc chuyển hóa vốn bằng tiền vào các dự án đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh vẫn còn chậm về tiến độ cũng như chiến lược và giải pháp thực hiện.
- Chưa thống nhất được phương án huy động vốn thực hiện dự án nâng cấp và mở rộng kho bãi tại TTKV.T
- Tái cấu trúc bộ máy cũng như cơ cấu ngành nghề cốt lõi vẫn chậm và chưa hoàn thiện: cơ cấu nhân sự, sắp xếp, tuyển dụng lao động, các qui trình chuẩn, cập nhật và sửa đổi các qui chế, qui định, phương pháp trả lương đã có nhiều thay đổi nhưng chưa sát với thị trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng, thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Đối với một số nhỏ nghị quyết chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện dở dang vì lý do khách quan, Ban Tổng Giám đốc đã có giải trình cụ thể và xin ý kiến HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt việc đề xuất, tham mưu cho HĐQT quyết định chiến lược và đường hướng phát triển công ty. Ngoài ra Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ hàng năm, thực hiện tốt vai trò kiểm soát từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung gian.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

3.1. Mục tiêu tổng quát

Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn phần đầu nằm trong nhóm công ty cung cấp dịch vụ logistics hàng đầu tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Để làm được điều này Công ty cần xây dựng chiến lược dài hạn, lấy trọng tâm là đầu tư xây dựng trung tâm dịch vụ Logistic gồm bãi khai thác container rộng, kho hàng theo tiêu chuẩn quốc tế hiện đại, tự động hoá.

3.2. Định hướng trọng tâm

Xác định loại hình dịch vụ trọng tâm:

Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn xác định ngành nghề cốt lõi của công ty là phát triển dịch vụ Logistics trên cơ sở nền tảng hiện hữu và phát triển trong tương lai với các dịch vụ cơ bản: Dịch vụ khai thác kho hàng, Dịch vụ khai thác bãi container, Dịch vụ vận tải đường biển (NVOCC), Đại lý tàu biển Dịch vụ vận tải đường bộ, Dịch vụ vận tải đường thủy, Dịch vụ giao nhận, Dịch vụ đại lý giao nhận, Dịch vụ khai thuê hải quan.

Đầu tư các dự án trọng điểm:

- Mở rộng và phát triển kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ bằng việc đầu tư đội xe vận tải container với số lượng: 5 – 10 đầu kéo container và thay thế, bổ sung đội xe đầu kéo tại chi nhánh Hải Phòng.

- Hoàn thiện dự án xây dựng bãi chứa container rộng trên diện tích đất 6480m² đúng với công năng, mục tiêu đầu tư.

- Đầu tư dự án nâng cấp và mở rộng Trung tâm kho vận với diện tích trên 7 ha, vốn trên 367 tỷ. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý khu đất 2110m², mở rộng quỹ đất 11.700 m² của các hộ dân.

3.3. Triển khai hành động cụ thể

- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua và định hướng phát triển hoạt động kinh doanh giai đoạn 2021-2026.

- Đưa ra các giải pháp cụ thể, quyết liệt để hoàn thành các Nghị quyết, các công việc còn đang thực hiện.

- Đề ra chương trình làm việc cụ thể của HĐQT hàng tháng, quý...đối với công ty.

- Cập nhật, hoàn thiện chiến lược phát triển công ty trong trung hạn và dài hạn.

- Kiểm tra, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện các Quy chế công ty cho phù hợp các văn bản pháp luật hiện hành.

- Bảo toàn và phát triển vốn các cổ đông, đảm bảo thu nhập người lao động.

Chú trọng và có kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho công ty nhất là nhân lực cấp cao

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại ngày 31/12/2020:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP SGS	
		Đại diện	Cá nhân
Ông Trần Thiện	Chủ tịch	2,698,177	
Ông Phạm Văn Hưởng	Ủy viên	2,451,400	
Ông Lê Minh	Ủy viên	2,451,400	115,360
Ông Bùi Viết Phú	Ủy viên	2,698,177	
Bà Huỳnh Như Ý	Ủy viên	2,451,400	

b) Hoạt động của HĐQT năm 2020

- Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện quyền lợi cho các cổ đông. HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, quyền hạn và trách nhiệm theo điều lệ công ty.
- HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất để kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và phát triển đúng định hướng, ngoài ra HĐQT công ty cũng thường xuyên bàn bạc trao đổi với Ban lãnh đạo công ty nhằm chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong hoạt động SXKD. Trong năm 2020, HĐQT đã ban hành 14 Nghị quyết và 17 Quyết định được công ty thực hiện như sau:

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
I	Nghị quyết		
1	01/NQ-HĐQT-SSC 20/02/2020	Thông qua việc lập danh sách cổ đông và kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ TN 2020	- Đã chốt danh sách cổ đông vào ngày 20/03/2020 - Kế hoạch tổ chức vào ngày 22/04/2020 đã tạm hoãn do tình hình dịch bệnh Covid-19
2	02/NQ-HĐQT-SSC 27/03/2020	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 trình ĐHĐCĐ TN 2020	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC 16/04/2020	V/v tạm hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ TN 2020	Đã thực hiện

088 -
TY
AN
BIEN
ON
O CHU

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC 27/04/2020	V/v thực hiện các yêu cầu của Hội đồng quản trị liên quan đến hướng xử lý các vấn đề tồn đọng của dự án xây dựng bãi 6.480	Đang thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC 07/05/2020	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Đại diện vốn Công ty tại Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC 01/06/2020	V/v danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự, biểu quyết tại ĐHĐCĐ TN 2020 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ TN 2020	Đã thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC 09/06/2020	V/v thông qua việc bổ nhiệm ông Lưu Nguyên Hưng giữ chức vụ giám đốc TTKV	Đã thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC 09/06/2020	V/v thông qua nội dung trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	Đã thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC 23/06/2020	V/v Ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2019 và ngày thanh toán cổ tức	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC 25/06/2020	V/v thông qua nội dung biểu quyết tại cuộc họp HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC 25/06/2020	V/v cử thay thế người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng (ông Phạm Văn Hương thay thế bà Nguyễn Lan Hương)	Đã thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC 24/08/2020	V/v thông qua phương án đầu tư và giao Ban Điều hành, Đại diện vốn Công ty tại Công ty Liên doanh thực hiện mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài tại Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh	Đã hoàn tất quá trình nhận chuyển nhượng vốn; SSC trở thành công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ tại JVS.
13	13/NQ-HĐQT-SSC 24/08/2020	V/v thông qua chủ trương bổ nhiệm Phó TGD Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	HĐQT SSC Đà Nẵng đã ra quyết định bổ nhiệm ông Hồ Quyết Thắng giữ vị trí P.TGD

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
			SSC ĐNG kể từ ngày 01/09/2020
14	14/NQ-HĐQT-SSC 12/11/2020	Thông qua chủ trương bổ nhiệm thay thế TGD - Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	Đã thực hiện. Ông Bùi Viết Phú là TGD, Người đại diện theo pháp luật của Công ty Bình Minh kể từ ngày 01/01/2021
II	Quyết định		
1	01/QĐ-HĐQT-SSC 27/04/2020	V/v chi trả tiền lương 2019 của TGD Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	Đã thực hiện
2	02/QĐ-HĐQT-SSC 27/04/2020	Về mức thù lao năm 2019 chi trả cho các đại diện vốn Công ty tại Công ty con, Công ty liên doanh	Đã thực hiện
3	03/QĐ-HĐQT-SSC 09/06/2020	V/v tái bổ nhiệm ông Phạm Minh Anh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty	Đã thực hiện
4	04/QĐ-HĐQT-SSC 09/06/2020	V/v điều chỉnh mức lương của ông Phạm Minh Anh - KTT Công ty	Đã thực hiện
5	05/QĐ-HĐQT-SSC 09/06/2020	V/v tái bổ nhiệm bà Nguyễn Lan Hương giữ chức vụ Phó TGD Công ty	Đã thực hiện
6	06/QĐ-HĐQT-SSC 25/06/2020	V/v miễn nhiệm bà Nguyễn Lan Hương thôi giữ chức vụ Phó TGD Công ty SSC	Đã thực hiện
7	07/QĐ-HĐQT-SSC 25/06/2020	V/v bổ nhiệm ông Bùi Viết Phú giữ chức vụ Phó TGD Công ty SSC	Đã thực hiện
8	08/QĐ-HĐQT-SSC 02/07/2020	V/v điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 21/QĐ-HĐQT-SSC ngày 01/07/2019 của HĐQT Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	Đã thực hiện
9	09/QĐ-HĐQT-SSC 07/07/2020	V/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án mua xe nâng container rỗng cho TTKV	Đã thực hiện
10	10/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới và nâng cao năng lực quản trị của Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh	Đã triển khai các bộ phận, cá nhân có liên quan triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của JVS theo

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tình hình thực hiện
			định hướng của đề án
11	11/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn về việc thay đổi hình thức pháp lý của Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh	Đã thực hiện
12	12/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn về việc thay đổi chủ sở hữu của Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh	Đã thực hiện
13	13/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v ban hành điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh	Đã thực hiện
14	14/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh đối với ông Trần Thiện	Đã thực hiện
15	15/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v bổ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh đối với bà Huỳnh Như Ý	Đã thực hiện
16	16/QĐ-HĐQT-SSC 12/11/2020	V/v bổ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh đối với ông Phạm Văn Hường	Đã thực hiện
17	17/QĐ-HĐQT-SSC 15/12/2020	V/v ban hành quy chế Quản lý đầu tư Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	Đã thực hiện

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2020:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số lượng CP
Ông Đỗ Đức Tuấn	Trưởng ban	26-07-2018		0
Bà Đoàn Thị Giao Thuyết	Thành viên	26-07-2018		0
Bà Nguyễn Thùy Dương	Thành viên	26-07-2018	19-06-2020	0
Bà Dương Thị Kim Kiều	Thành viên	19-06-2020		0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Với vai trò giám sát tình hình hoạt động, đặc biệt là công tác tài chính của công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra định kỳ và khi có yêu cầu, cũng như thẩm định các nội dung

thuộc phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát về các vấn đề được thông qua tại nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2020, giám sát thực thi nội dung các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Tiến hành xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng quý do Ban Tổng Giám đốc và phòng tài chính đầu tư để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát của mình.

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD Công ty theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

QUỸ THÙ LAO THỰC HIỆN NĂM 2020 (ĐVT: VNĐ)

STT	Họ Tên	Chức Vụ (Thời gian: tháng)	Thù lao tháng	Thù lao năm
1	TRẦN THIÊN	Chủ tịch HĐQT(12)	3.000.000	36.000.000
2	PHẠM VĂN HƯỜNG	TV HĐQT(12)	2.000.000	24.000.000
3	LÊ MINH	TV HĐQT(12)	2.000.000	24.000.000
4	BÙI VIỆT PHÚ	TV HĐQT(12)	2.000.000	24.000.000
5	HUỲNH NHƯ Ý	TV HĐQT(12)	2.000.000	24.000.000
6	ĐỖ ĐỨC TUẤN	TB. Kiểm soát(12)	2.000.000	24.000.000
7	ĐOÀN THỊ GIAO THUYẾT	TV Ban kiểm soát(12)	1.000.000	12.000.000
8	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	TV Ban kiểm soát(5)	1.000.000	6.000.000
9	DƯƠNG THỊ KIM KIỀU	TV Ban kiểm soát(7)	1.000.000	6.000.000
	Cộng			180.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm các cổ đông nội bộ của Công ty không có giao dịch cổ phiếu.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.
Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International
Số: 189/2021/BCKT-HCM.00407



Accountants &
business advisers

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 04 tháng 03 năm 2021, từ trang 5 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



TRANG ĐẮC NHA
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 2111-2018-009-1
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2021

PHẠM THỊ NGỌC LIÊN
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 1180-2018-009-1

Hồ Chí Minh City Head Office • Tel: +84 28 2220 0217 • Fax: +84 28 2220 0295 • Email: pht.afc@pkf.com.vn
2/F In-China Park Tower • No. 4 Nguyen Dinh Chieu Street • Dakao Ward • District 1 • Ho Chi Minh City • Vietnam • Website: www.pkf.afcvietnam.vn

PKF - AFC Vietnam Auditing Co., Ltd. is a member firm of the PKF International Limited family of legally independent firms and does not accept any responsibility or liability for the actions or inactions of any individual member or correspondent firm or firm.

2021/03/04

11/03/2021

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán** (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán) bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ cung cấp thông tin về báo cáo tài chính của công ty
09 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Hoặc có thể xem tại địa chỉ <http://saigonship.com.vn/>

Trên đây là báo cáo thường niên của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn kính thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở
GDCK Hà Nội, quý cổ đông, quý nhà đầu tư được rõ.

Trân trọng./ *Pham*

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Hương

